TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**
Số : 1176/2017/QĐHNGĐ-ST	*Quận G, ngày 28 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 992/2017/TLST-HNGĐ, ngày 26/7/2017, giữa :

Chị Phạm Thị Hoàng A và anh Lê Đức Minh K; cùng nơi cư trú: Số 538/9/1 đường Q, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 18/8/2017.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Hoàng A và anh Lê Đức Minh K.

Giấy chứng nhận kết hôn số 219, quyển số 02/2011, ngày 21/9/2011 của Ủy ban nhân dân Phường M, quận G không còn hiệu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân : Anh Lê Đức Minh K và chị Phạm Thị Hoàng A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung : Anh K và chị Anh có 01 con chung tên Lê Phạm K Linh, sinh ngày 11/9/2012.

Chị Hoàng A trực tiếp nuôi con chung.

Việc cấp dưỡng nuôi con, anh K và chị Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở;

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Anh K và chị Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Chị Anh và anh K chịu. Cấn trừ tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số AA/2017/0027136, ngày 26/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Anh và anh K đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- UBND Phường M, quận G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hạnh